LISTENING (SGK tiếng Anh 11 trang 13)

- 1. You are going to listen to Tom and Linda discussing their conflicts with their parents. What do you think they will mention? (Em sẽ nghe Tom và Linda nói về những xung đột của họ với bố mẹ. Em nghĩ các bạn ấy sẽ đề cập đến điều gì?)
- 1. clothes (quần áo)
- 2. hairstyles (kiểu tóc)
- 3. watching TV/ playing computer games too much (xem TV / chơi trò chơi trên máy tính quá nhiều)
- 4. table manners (cung cách ăn uống)
- 5. not studying enough (không học đủ)
- 6. not helping with the housework (không giúp việc nhà)

Gợi ý:

I think they will mention all of them. (Tôi nghĩ học sẽ đề cập tất cả những vấn đề trên.)

2. Match the words in the box with the appropriate definitions.

(Hãy ghép những từ cho trong khung (1-4) với những định nghĩa phù hợp (a-d).)



Đáp án:

1-d 2-a	3-b	4-c
---------	-----	-----

Hướng dẫn dịch:

- **1. forbid (v):** order somebody not to do something (cấm yêu cầu ai đó không được làm việc gì)
- **2. flashy (adj):** attracting attention by being bright, expensive, etc. but tasteless (hào nhoáng thu hút bằng cách tỏa sáng, đồ đắt tiền, nhưng vô vị)
- 3. elegant (adj): attractive and showing a good sense of style (thanh lich hấp dẫn và thể hiện một phong cách tốt)
- **4. concentrate (v):** give full attention to something (tập trung chú ý một cái gì đó)
- **3. Listen to the conversation. Decide if the following sentences are true (T) or false (F).** (Hãy nghe đoạn hội thoại và nói xem những câu dưới đây đúng (T) hay sai (F).)

		T	F
1	Linda's parents are pleased with her choice of clothes.		
2	Tom shares Linda's opinion on clothes.		
3	Linda wants to look more fashionable.		
4	Tom's parents don't let him play computer games.		
5	Playing computer games is a form of relaxation for Tom.		

Đáp án:

- wp wav					
1-F	2-F	3-T	4-T	5-T	

Dịch đáp án:

1 - F. Linda's parents are pleased with her choice of clothes.

(Bố mẹ của Linda hài lòng về sự lựa chọn quần áo của cô ấy.)

2 - F. Tom shares Linda's opinion on clothes.

(Tom đồng ý với quan điểm của Linda về quần áo.)

3 - T. Linda wants to look more fashionable.

(Linda muốn trông được thời trang hơn.)

4 – T. Tom's parents don't let him play computer games. (Bố me Tom không để anh ấy chơi trò chơi trên máy tính.)

5 – T. Playing computer games is a form of relaxation for Tom. (Choi trò choi trên máy tính là một loại hình giải trí của Tom.)

Nội dung bài nghe:

Tom: You look upset, Linda. What's the matter?

Linda: Nothing serious. Just my parents keep complaining about my clothes.

Tom: Why don't they like them?

Linda: They think my trousers are too skinny and my tops are too tight. They don't like my sparkling clothes or high heels. They want me to wear more casual stuff such as jeans and T-shirts.

Tom: Well, it depends on where you're going. If you're going to a party, you could dress up, but 1 don't think you should wear flashy clothes every day.

Linda: But I really want to look more elegant and fashionable.

Tom: Well, have you thought about the cost? Perhaps your parents can't afford to buy expensive clothes.

Linda: Maybe you're right. What about you? Do you get into conflict with your parents?

Tom: Not really. But they forbid me to play computer games.

Linda: Sounds bad. What's wrong with computer games?

Tom: They think all computer games are useless. They want me to use my computer for more useful stuff.

Linda: But there are some positive benefits of playing computer sanies.

Tom: Yes, there are. I can read faster because I can concentrate more. Playing computer games after school also helps me to relax after a hard day.

Linda: But your parents may worry about your eyesight if you look at the computer screen for a long time.

Tom: Yes. they probably worry about it and want me to have a healthier lifestyle with more outdoor activities.

Linda: That's right, I think you need to tell your parents that you agree with them and explain the benefits of computer games

Tom: That's a good idea. I hope my parents understand that. Thank you.

Linda: No problem. Thanks for your advice, too.

Dịch bài nghe:

Tom: Bạn trông buồn quá, Linda. Vấn đề là gì vậy?

Linda: Không có gì nghiêm trọng. Chỉ là cha mẹ tôi cứ phàn nàn về quần áo của tôi.

Tom: Tại sao họ không thích chúng?

Linda: Họ nghĩ rằng quần của tôi quá chặt và ống quần của tôi quá bó. Họ không thích quần áo bóng hay giày cao gót của tôi. Họ muốn tôi mặc những thứ bình thường như quần jean và áo phông.

Tom: Đúng, nó phụ thuộc vào nơi bạn đi. Nếu bạn đi dự tiệc, bạn có thể ăn mặc như vậy, nhưng bạn không nên mặc như vậy mỗi ngày.

Linda: Nhưng tôi thực sự muốn trông thanh lịch hơn và thời trang hơn.

Tom: Đúng, bạn có nghĩ về chi phí không? Có lẽ cha mẹ bạn không thể mua quần áo đắt tiền.

Linda: Có lẽ bạn nói đúng. Thế còn bạn? Bạn có gặp rắc rối với cha mẹ mình không?

Tom: Không thực sự. Nhưng họ cấm tôi chơi trò chơi máy tính.

Linda: Nghe có vẻ tồi tệ. Có vấn đề gì với trò chơi máy tính?

Tom: Họ nghĩ rằng trò chơi máy tính là vô ích. Họ muốn tôi sử dụng máy tính của tôi cho những thứ hữu ích hơn.

Linda: Nhưng có một số lợi ích tích cực khi chơi máy tính.

Tom: Vâng, đúng vậy. Tôi có thể đọc nhanh hơn vì tôi có thể tập trung hơn. Chơi trò chơi máy tính sau giờ học cũng giúp tôi thư giãn sau một ngày căng thẳng.

Linda: Nhưng bố mẹ bạn có thể lo lắng về thị lực của bạn nếu bạn nhìn vào màn hình máy tính trong một thời gian dài.

Tom: Vâng. họ có thể lo lắng về nó, và muốn tôi có một lối sống lành mạnh hơn với các hoạt động ngoài trời.

Linda: Đúng vậy, tôi nghĩ bạn cần phải nói với bố mẹ rằng bạn đồng ý với họ, và giải thích những lợi ích của trò chơi máy tính

Tom: Đó là một ý kiến hay. Tôi hy vọng cha mẹ tôi hiểu điều đó. Cảm ơn bạn.

Linda: Không sao đâu. Cảm ơn lời khuyên của bạn.

- **4.** Listen to the conversation again and choose the best answer A, B, or C. (Hãy nghe lại đoạn hội thoại rồi chọn câu trả lời đúng nhất A, B. hay C.)
- **1.** What kind of clothes do Linda's parents want her to wear? (Bố mẹ của Linda muốn cô ấy mặc quần áo gì?)
- A. Shiny trousers (quần bóng lộn)
- B. tight tops (áo ôm sát)
- C. casual clothes (quần áo bình thường
- 2. What is Tom's opinion about Linda's choice of clothes?

(Ý kiến của Tom về sự lựa chọn quần áo của Linda là gì?)

- A. he thinks that her parents are right. (Anh ấy nghĩ rằng cha mẹ cô ấy đúng.)
- B. He sympathises with Linda. (Anh ấy thông cảm với Linda.)
- C. He disagrees with Linda's parents. (Anh ấy không đồng ý với bố mẹ Linda.)
- **3.** What do you think Linda will do after talking to Tom? (Bạn nghĩ Linda sẽ làm gì sau khi nói chuyện với Tom?)
- A. She may start saving money to buy clothes. (Cô ấy có thể bắt đầu tiết kiệm tiền để mua quần áo.)
- B. She may follow her parents' advice. (Cô ấy có thể làm theo lời khuyên của bố me.)
- C. She may offer her parents some advice. (Cô ấy có thể cho bố mẹ mình một số lời khuyên.)
- **4.** Why don't Tom's parents want him to play computer games? (Tại sao bố mẹ Tom lại không muốn anh ấy chơi trò chơi điện tử?)

- A. They think some of games are harmful. (Họ nghĩ rằng một số trò chơi có hại.)
- B. They think playing computer games makes him neglect his studies.

(Họ nghĩ rằng chơi các trò chơi máy tính khiến anh ấy bỏ bê việc học hành.)

- C. They think none of the games are useful. (Họ nghĩ rằng không có trò chơi nào là hữu ích.)
- 5. What do Tom's parents want him to do? (Bố mẹ của Tom muốn anh ấy làm gì?)
- A. Play a musical instrument. (Chơi một loại nhạc cụ.)
- B. Do more outdoor activities. (Tham gia nhiều hoạt động ngoài trời hơn.)
- C. Browse the Internet to find information. (Luớt Internet để tìm kiếm thông tin.)

Đáp án:

	1.C	2.A	3.B	4.C	5.B

- **5. Work in pairs. Ask and answer the following questions.** (Hãy làm việc theo nhóm rồi hỏi và trả lời những câu hỏi dưới đây.)
- 1. Do your parents like the way you dress? Why or why not?

(Bố mẹ của bạn có thích cách ăn mặc của bạn không? Tại sao có hoặc tại sao không?)

Gọi ý: My mum likes most of what I wear. She likes that I don't dress like everyone else around here. However, she thinks I'm always way too overdressed (which I am) and there's an occasional outfit where she thinks I take it too far. She's never like 'you're not going out of the house dressed like that!' though. She lets me do my own thing. My dad doesn't comment much on what I wear, but when he does, he says I look nice.

(Mẹ tớ thích hầu hết những gì mà tớ mặc. Bà thích tớ mặc không giống ai ở quanh đây. Tuy nhiên, mẹ nghĩ là tớ ăn mặc hơi cầu kì quá (Tớ luôn vậy mà) và có 1 bộ quần áo thỉnh thoảng tớ mới mặc mà mẹ cho là nó hơi quá lố. Tuy nhiên, bà không bao giờ thể hiện thái độ kiểu như 'con không nên mặc như vậy khi ra khỏi nhà!'. Mẹ cho phép tớ tự làm theo cách của mình. Bố tớ không hay bình phẩm về những gì tớ mặc, nhưng nếu có thì ông luôn bảo rằng tớ trông đẹp đấy.)

2. What do you think about computer games? Do your parents share your viewpoints?

(Bạn nghĩ gì về trò chơi trên máy tính? Bố mẹ của bạn có cùng quan điểm của bạn không?)

Gọi ý: Playing computer games after school helps me to relax after a hard day. But my parents may worry about my eyesight if I look at the computer screen for a long time. And they want me to have a healthier lifestyle with more outdoor activities.

(Chơi trò chơi điện từ sau giờ học trên lớp giúp tớ thư giãn sau 1 ngày căng thẳng. Nhưng bố mẹ tớ có lẽ lo lắng về thị lực của tớ nếu tớ nhìn vào màn hình máy tính quá lâu. Và họ muốn tớ có 1 lối sống lành mạnh hơn với các hoạt động ngoài trời.)